TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HNGĐ–ST

Ngày: 16 - 8 - 2023

V/v: Ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Văn Mới**

2/ Ông **Tăng Hoàng Đa**

- Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà:

Bà **Huỳnh Thị Bích Liên** - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, Về việc: "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 348/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Thúy A**, sinh năm 1987. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 9A 1, xã Vị B, huyện Vị T, tỉnh H.

-Bị đơn: Ông **Lâm Phú C**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Đ, xã Trường T, huyện T, thành phố C.

Con chung cần triệu tập: **Lâm Quốc V**, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2009. Địa chỉ: ấp Trường Đ, xã Trường T, huyện T, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn bà Bùi Thị Thuý A yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Phú C.

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, bà Bùi Thị Thuý A (nguyên đơn) khai: Do được mai mối, vào năm 2008 bà và ông Lâm Phú C tự nguyện xây dựng hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 08/8/2012 tại Uỷ ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Sau khi thành hôn thì về chung sống bên chồng tại ấp Trường Đông, xã Trường Thành, huyện Thới Lai. Đến tháng 10 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và bà về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân với ông C cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, ông C thường

xuyên ghen tuông vô cớ kiếm chuyện đánh bà. Qúa trình chung sống thì bà và ông C có 01 con chung tên Lâm Quốc V, sinh ngày 12/6/2009. Thời gian ly thân, ông C không liên lạc gì với bà và không thể hiện thiện chí mong muốn hàn gắn tình cảm. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng và hôn nhân không hàn gắn được nữa nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông C. Về con chung: Đồng ý giao Lâm Quốc V, sinh ngày 12/6/2009 cho ông Lâm Phú C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà và ông Lâm Phú C không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lâm Phú C là bị đơn trong vụ án không có mặt theo thông báo và triệu tập của Tòa án, không cung cấp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn nên không có lời khai.

Đối với cháu Lâm Quốc V thì ông Lâm Phú C không dẫn cháu đến Tòa án nên không có lời khai.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Ông Lâm Phú C vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập xét xử hợp lệ.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Bùi Thị Thúy A; Đề nghị giao cháu Lâm Quốc V cho ông C nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có, không đặt ra xem xét, khi nào có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác (Có bài phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Bùi Thị Thúy A là nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, ông Lâm Phú C là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ. Tòa án căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thúy A và ông Lâm Phú C có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[3] Bà Bùi Thị Thúy A vẫn giữ quan điểm xin ly hôn với ông Lâm Phú C. Đối với ông Lâm Phú C từ lúc thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định nhưng ông Lâm Phú C vẫn vắng mặt không rõ lý do. Vấn đề này thấy rằng: Ông C không có mặt để tham gia phiên hòa giải theo thông báo triệu tập cũng như phiên tòa xét xử cho thấy ông C không còn quan tâm đến vấn đề hôn nhân giữa ông và bà Bùi Thị Thúy A. Xét mâu thuẫn vợ chồng của bà A và ông C đã đến mức trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục chung sống không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà A. Cho bà Bùi Thị Thúy A ly hôn với ông Lâm Phú C là đúng với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Do ông Lâm Phú C không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung, không có ý kiến về việc có yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con hay không. Bà A thì đồng ý giao con chung là Lâm Quốc V cho ông Lâm Phú C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, bà A không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử cần giao Lâm Quốc V, sinh ngày 12/6/2009 cho ông Lâm Phú C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con là đúng thực tế.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Dành cho ông Lâm Phú C một vụ kiện dân sự khác liên quan đến yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (nếu có).

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Cần buộc bà Bùi Thị Thúy A chịu nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35,39, Khoản 4 Điều 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Bùi Thị Thúy A. Cho bà Bùi Thị Thúy A và ông Lâm Phú C được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao Lâm Quốc V, sinh ngày 12/6/2009 cho ông Lâm Phú C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà Bùi Thị Thúy A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Thị Thúy A được quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành cho ông Lâm Phú C một vụ kiện dân sự khác liên quan đến yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (nếu có).

Về án phí: Buộc bà Bùi Thị Thúy A chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005146 ngày 04/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Cần Thơ;
-VKSND huyện Thới Lai;
-Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
-UBND xã Trường Thành;
-Đương sự;
-Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên